

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HNGĐ-ST

Ngày 26-4-2023

“ V/v: *Tranh chấp hôn nhân gia đình*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Thuận.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Y Míp Niê

Bà Nguyễn Thị Chinh

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung - Cán bộ TAND huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa: Bà Lê Trịnh Xuân Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý 01/2023/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hôn nhân gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2023/QĐST - HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị T - Sinh năm 1983 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn Ea B, xã Cư K, huyện Krông N, tỉnh Đắk L.

Bị đơn: Anh Lê Ngọc T - Sinh năm 1981.

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn Ea B, xã Cư K, huyện Krông N, Đắk L.

Đã bị tuyên bố mất tích theo quyết định số 07/2022/QĐDS-ST ngày 18/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông N, tỉnh Đắk L.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai, cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Đỗ Thị T trình bày:

Tôi và anh Lê Ngọc T cưới nhau trên cơ sở tự nguyện vào năm 2004 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ea , huyện Ea K, tỉnh Đắk L. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng về chung sống Thôn Ea B, xã Cư K, huyện Krông N, Đắk L. Đến cuối năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, đến tháng 1 năm 2018 anh Lê Ngọc T bỏ nhà đi, không biết đi đâu. Tôi và gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có kết quả. Vì

vậy tôi đã làm đơn yêu cầu Tòa án huyện Krông Năng tuyên bố anh Lê Ngọc T mất tích.

Ngày 18/11/2022 Tòa án nhân dân huyện Krông N tuyên bố anh Lê Ngọc T mất tích theo quyết định số 07/2022/QĐDS-ST. Từ đó cho đến nay anh Lê Ngọc T vẫn không trở về địa phương, hiện nay anh Lê Ngọc T ở đâu, làm gì tôi không biết và tôi cũng không còn tình cảm gì với anh Lê Ngọc T.

Vì vậy, tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Lê Ngọc T.

Về con chung: Chúng tôi có 03 con chung. Cháu đầu tên Lê Thị Hoài T, sinh ngày 26/11/2005, cháu thứ hai tên Lê Quang T, sinh ngày 13/02/2008 và cháu thứ ba tên Lê Ngọc S, sinh ngày 04/7/2012. Nếu được ly hôn tôi có nguyện vọng được nuôi 03 con chung đến tuổi trưởng thành.

Về tài sản chung, nợ chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn: Anh Lê Ngọc T hiện nay đã bị tuyên bố mất tích (theo quyết định số 07/2022/QĐDS-ST ngày 18/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông N, tỉnh Đắk L). Theo biên bản xác minh của Tòa án tại công an xã Cư K, huyện Krông N, tỉnh Đắk L thì kể từ ngày Tòa án tuyên bố anh T mất tích cho đến nay anh T không trở về địa phương sinh sống và hiện tại anh T sinh sống ở đâu, làm gì chính quyền địa phương không biết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông N phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án: Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, xác định tư cách đương sự đầy đủ. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, các thành viên Hội đồng xét xử và các đương sự đã tuân thủ đầy đủ, đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa các đương sự tuân thủ nội quy phiên tòa và sự điều khiển của chủ tọa phiên tòa. Căn cứ hồ sơ vụ án, kết quả hỏi tại phiên tòa thì đề nghị HĐXX tuyên xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Đây là quan hệ pháp luật tranh chấp về hôn nhân gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 BLTTDS thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn anh Lê Ngọc T có nơi cư trú cuối cùng trước khi mất tích tại thôn Ea B, xã Cư Kl, huyện Krông N, Đắk L nên tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông N, tỉnh Đắk L theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

[2] Về quan hệ hôn nhân: HĐXX xét thấy quan hệ hôn nhân giữa anh Lê ngọc T và chị Đỗ Thị T là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Anh T và chị T có đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện do vậy được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình chung sống anh T và chị T có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân theo chị T trình bày do tính cách hai người không hợp nhau, hôn nhân của vợ chồng chỉ diễn ra trong thời gian dài. Đến cuối tháng 1 năm 2018 anh T bỏ nhà đi biệt tích đến nay và chị T không có tin tức gì. Tòa án nhân dân huyện Krông N tuyên bố anh T mất tích và từ ngày bị Tòa án tuyên bố mất tích đến nay anh Lê Ngọc T không có mặt tại nơi cư trú cuối cùng. Nay

chị Đỗ Thị T xin ly hôn với anh Lê Ngọc T HĐXX thấy rằng cho chị Đỗ Thị T ly hôn anh Lê Ngọc T là phù hợp với khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị T và anh T có 03 con chung là cháu đầu tên Lê Thị Hoài T, sinh ngày 26/11/2005, cháu thứ hai tên Lê Quang T, sinh ngày 13/02/2008 và cháu thứ ba tên Lê Ngọc S, sinh ngày 04/7/2012. Hiện tại anh T đang mất tích, nếu được ly hôn chị T có nguyện vọng nuôi 03 con đến tuổi trưởng thành và nguyện vọng của ba cháu là xin ở với mẹ nên HĐXX xem xét giao cho chị T nuôi các cháu Lê Thị Hoài T, cháu Lê Quang T và cháu Lê Ngọc S đến tuổi trưởng thành là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Đỗ Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn chị Đỗ Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị T. Tuyên bố chị Đỗ Thị T được ly hôn với anh Lê Ngọc T.

3. Về con chung: Giao cho chị Đỗ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng các cháu Lê Thị Hoài T, sinh ngày 26/11/2005, cháu Lê Quang T, sinh ngày 13/02/2008 và cháu Lê Ngọc S, sinh ngày 04/7/2012 đến tuổi trưởng thành (18 tuổi).

4. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đỗ Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về án phí: Chị Đỗ Thị T phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ 300.000 đồng chị Đỗ Thị T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Năng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0022094 ngày 27 tháng 12 năm 2022. Chị Đỗ Thị T đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Chi cục THADS huyện Krông Năng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Thuận